

Số: 4170 /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 23 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV  
Xổ số kiến thiết Quảng Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2014/NĐ-CP ngày 14/03/2014 của Chính phủ về ban hành Điều lệ mẫu của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm Chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý cán bộ, công chức, lao động hợp đồng trong cơ quan hành chính nhà nước và người quản lý doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức và quy hoạch đối với người quản lý doanh nghiệp, trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 của UBND tỉnh về điều chỉnh tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Nam;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 590/TTr-STC ngày 20/11/2019,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Nam, gồm: 09 Chương, 47 Điều.

*(Chi tiết theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động đính kèm).*

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch, Giám đốc, Kiểm soát viên, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, các đơn vị trực thuộc, người lao động Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Nam chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh theo quy định tại Điều lệ và các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Sở Tài chính, Sở Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát việc thực hiện công tác tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Nam theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc: Công an tỉnh, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Quảng Nam; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch, Giám đốc, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Nam và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 03/3/2016 của UBND tỉnh./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Thành ủy Tam Kỳ;
- CPVP;
- Lưu: VT, NC, KTN, KTTH.

D:\O E cũ\Le Dang Quang KTHH\Dropbox\cong van di\Dropbox\2019\thang 12\16-12-2019\Điều lệ Xổ số.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Đình Tùng**

**ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TNHH  
MỘT THÀNH VIÊN XỔ SỔ KIẾN THIẾT QUẢNG NAM**  
(Kèm theo Quyết định số 4170 /QĐ-UBND ngày 23 / 12 /2019  
của UBND tỉnh Quảng Nam)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Giải thích từ ngữ**

1. Những từ ngữ nêu trong Điều lệ này được hiểu như sau:

a) Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014: Viết tắt là Luật Doanh nghiệp.

b) Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 về quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp: Viết tắt là Luật số 69/2014/QH13.

c) Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp: Viết tắt là Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

d) Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: Viết tắt là Nghị định số 97/2015/NĐ-CP.

đ) Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước: Viết tắt là Nghị định số 10/2019/NĐ-CP.

e) Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý cán bộ, công chức, lao động hợp đồng trong cơ quan hành chính nhà nước và người quản lý doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Viết tắt là Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND.

g) Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức và quy hoạch đối với người quản lý doanh nghiệp, trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam: Viết tắt là Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND.

h) Các đơn vị trực thuộc Công ty, gồm: các Phòng nghiệp vụ, Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Tổ thị trường: Viết tắt là đơn vị trực thuộc.

2. Các từ hoặc thuật ngữ định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, pháp luật về doanh nghiệp nhà nước và các quy định của pháp luật liên quan được nêu trong Điều lệ.

## **Điều 2. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty**

### 1. Tên Công ty:

- Tên bằng tiếng Việt: Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Nam.
- Tên tắt: Công ty Xổ số kiến thiết Quảng Nam.
- Tên viết bằng tiếng Anh: Quang Nam Lottery Company Limited.
- Biểu tượng của Công ty: Hình tượng hình chùa Cầu, Hội An. Bên trong có dòng chữ XỔ SỐ KIẾN THIẾT QUẢNG NAM.

Nhãn hiệu được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận số 29001 theo Quyết định số 74640/QĐ-SHTT ngày 25/10/2017.



### 2. Trụ sở:

a) Trụ sở chính: Số 04, đường Trần Phú, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

b) Số điện thoại: 0235 3812987, 0235 3851570.

c) Số fax: 0235 3851302, 0235 3859717.

d) Website: [www.xsktquangnam.vn](http://www.xsktquangnam.vn)

đ) Email: [xsktquangnam.vn@gmail.com](mailto:xsktquangnam.vn@gmail.com)

## **Điều 3. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân**

1. Công ty tổ chức và hoạt động theo hình thức Công ty TNHH một thành viên.

2. Công ty có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tiền đồng Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, các Ngân hàng Thương mại trong nước theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác bằng toàn bộ tài sản của Công ty.

## **Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh**

1. Mục tiêu: Huy động đồng tiền nhàn rỗi trong dân cư tham gia vào hoạt động xổ số kiến thiết. Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết chỉ được dùng để đầu tư, xây dựng, nâng cấp các công trình công cộng, phúc lợi xã hội; tạo việc làm và thu nhập cho người lao động.

2. Ngành nghề kinh doanh:

a) Kinh doanh hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc. Chi tiết: Hoạt động xổ số (92001).

b) Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật và được UBND tỉnh chấp thuận bằng văn bản.

## **Điều 5. Vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ: 45.000.000.000 đồng (Bốn mươi lăm tỷ đồng).

## **Điều 6. Cơ quan đại diện chủ sở hữu Công ty**

Cơ quan đại diện chủ sở hữu: UBND tỉnh Quảng Nam.

**Điều 7. Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, đại diện theo pháp luật**

Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Công ty.

**Điều 8. Quản lý nhà nước**

Công ty chịu sự quản lý của UBND tỉnh và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 9. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác được thành lập, hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Công ty đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thời gian và các điều kiện khác để các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội sinh hoạt theo quy định của pháp luật, Điều lệ và nội quy của các tổ chức.

**Chương II**  
**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

**Điều 10. Quyền của Công ty**

1. Quyền của Công ty đối với vốn, tài sản, đầu tư và quản lý tài chính theo quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và các quy định của pháp luật liên quan.

2. Quyền về kinh doanh và tổ chức sản xuất, kinh doanh theo quy định tại Điều 7, Luật Doanh nghiệp; phù hợp với mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh theo quy định tại Điều 4 của Điều lệ này.

3. Quyền về quản lý lao động, tiền lương và tổ chức công tác cán bộ, nhân sự theo quy định hiện hành.

**Điều 11. Nghĩa vụ của Công ty**

1. Đối với vốn, tài sản và quản lý tài chính theo quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và các quy định của pháp luật liên quan.

2. Về kinh doanh:

a) Kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký; đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ do Công ty thực hiện theo tiêu chuẩn đã đăng ký.

b) Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động.

c) Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động và quyền tham gia quản lý Công ty của người lao động theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và báo cáo tài chính, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của UBND tỉnh.

đ) Chấp hành các quy định của Nhà nước về bảo vệ quốc phòng, an ninh, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường.

e) Thực hiện việc quản lý rủi ro và bảo hiểm tài sản, trách nhiệm, con người của Công ty trong sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

g) Chịu sự giám sát của Nhà nước trong thực hiện các quy định về thang, bảng lương; đơn giá tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động, Chủ

tịch Công ty, Giám đốc Công ty, Kiểm soát viên, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác của Công ty.

h) Chịu sự giám sát, kiểm tra của UBND tỉnh; chấp hành các quyết định về thanh tra của cơ quan tài chính và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

i) Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc sử dụng vốn đầu tư để thành lập doanh nghiệp khác hoặc đầu tư vào doanh nghiệp khác theo thẩm quyền.

k) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và được Nhà nước giao.

### **Chương III**

## **QUYỀN, TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA UBND TỈNH ĐỐI VỚI CÔNG TY VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC QUYỀN, TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA UBND TỈNH**

### **Điều 12. Quyền và trách nhiệm của UBND tỉnh về tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản, chuyển giao Công ty**

1. Về việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp theo đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: UBND tỉnh ra quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập Công ty.

2. Về chuyển doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần: Trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định chuyển doanh nghiệp thành công ty cổ phần thực hiện theo quy định của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần.

3. Về chuyển Công ty thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên: Căn cứ điều kiện, phương thức, trình tự, thủ tục chuyển doanh nghiệp thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật số 69/2014/QH13 và quy định hướng dẫn của Chính phủ, UBND tỉnh thực hiện các quyền và trách nhiệm sau đây:

a) Quyết định chuyển đổi Công ty.

c) Quyết định lựa chọn tổ chức tư vấn định giá, đấu giá; phê duyệt kết quả xác định giá trị doanh nghiệp.

d) Phê duyệt phương án chuyển đổi doanh nghiệp.

đ) Phối hợp với các cơ quan liên quan phê duyệt quyết toán tài chính, quyết toán chi phí chuyển đổi doanh nghiệp, quyết toán kinh phí hỗ trợ cho người lao động dôi dư, quyết toán số tiền thu từ việc chuyển đổi doanh nghiệp.

e) Cử người đại diện phần vốn nhà nước góp tại doanh nghiệp chuyển đổi; giải quyết những vướng mắc, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chuyển đổi doanh nghiệp theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật hiện hành.

g) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình chuyển đổi doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Bán doanh nghiệp:

a) UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án bán, giá bán doanh nghiệp.

b) UBND tỉnh hoặc người được ủy quyền ký hợp đồng bán doanh nghiệp với người mua doanh nghiệp theo phương án và giá bán đã được phê duyệt tại điểm a khoản này.

c) Điều kiện, trình tự, thủ tục bán doanh nghiệp thực hiện theo quy định hướng dẫn của Chính phủ về bán doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

5. Giải thể doanh nghiệp:

a) UBND tỉnh quyết định giải thể doanh nghiệp theo đề nghị của người có thẩm quyền đề nghị giải thể doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

b) Điều kiện, trình tự, thủ tục giải thể doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

6. Phá sản doanh nghiệp: UBND tỉnh thực hiện thủ tục nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

7. Chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu: UBND tỉnh thực hiện chuyển giao vốn nhà nước tại Công ty cho cơ quan đại diện chủ sở hữu khác theo quy định của Chính phủ.

**Điều 13. Quyền và trách nhiệm của UBND tỉnh về điều lệ, chiến lược, kế hoạch của Công ty**

1. UBND tỉnh ban hành điều lệ và điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty theo đề nghị của Chủ tịch Công ty.

2. UBND tỉnh phê duyệt đề Chủ tịch Công ty quyết định kế hoạch 05 năm (bao gồm chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm) và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của Công ty.

3. Quyết định phê duyệt các kế hoạch quy định tại khoản 2 Điều này phải bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

a) Mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch;

b) Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách và các chỉ tiêu kế hoạch khác.

c) Giải pháp thực hiện kế hoạch;

d) Phân công tổ chức thực hiện, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

đ) Các nội dung khác.

4. Về giám sát, kiểm tra thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt:

a) UBND tỉnh thực hiện giám sát, kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch quy định tại khoản 2 Điều này và đánh giá kết quả thực hiện.

b) UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc Công ty xây dựng, gửi báo cáo giữa kỳ và báo cáo cuối kỳ về tình hình thực hiện các kế hoạch để phục vụ công tác giám sát, kiểm tra, bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

- Tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao;

- Tình hình thực hiện các giải pháp đã đề ra trong kế hoạch;

- Hạn chế, nguyên nhân của việc không thực hiện hoặc thực hiện không tốt kế hoạch (nếu có);

- Các giải pháp tiếp theo để hoàn thành các mục tiêu trong kế hoạch kỳ kế tiếp.

c) Trình tự và thời hạn gửi các báo cáo thực hiện theo quy định Chính phủ về chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước.

#### **Điều 14. Quyền và trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh về quản lý cán bộ của Công ty**

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Chủ tịch Công ty; Kiểm soát viên.

2. Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến đề Chủ tịch Công ty bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức Giám đốc Công ty trên cơ sở đề nghị của cơ quan được UBND tỉnh ủy quyền quản lý doanh nghiệp;

3. Thực hiện quyền và trách nhiệm về tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

#### **Điều 15. Tổ chức thực hiện quyền và trách nhiệm của UBND tỉnh về hoạt động tài chính và đầu tư của Công ty**

1. Ban hành quy chế tài chính của Công ty theo quy định của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

2. Phê duyệt mức vốn điều lệ của Công ty (kể cả điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động); thực hiện cấp bổ sung vốn điều lệ cho Công ty theo quy định phù hợp với từng nguồn vốn bổ sung điều lệ.

Hồ sơ, phương án, trình tự, thủ tục cấp vốn theo quy định tại Luật số 69/2014/QH13 và quy định hướng dẫn của Chính phủ.

3. Xem xét, phê duyệt theo đề nghị của Chủ tịch Công ty đối với những nội dung sau đây:

a) Phương án huy động vốn đối với từng dự án có mức huy động trên mức quy định tại điểm a khoản 3 Điều 23 Luật số 69/2014/QH13.

b) Phương án huy động vốn của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

Đối với khoản vay nước ngoài theo phương thức doanh nghiệp tự vay, tự chịu trách nhiệm trả nợ, trừ khoản vay vốn nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm, UBND tỉnh phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của doanh nghiệp và đề nghị Bộ Tài chính thẩm định, chấp thuận. Đối với các khoản vay có bảo lãnh của Chính phủ thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý nợ công và quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định của doanh nghiệp có giá trị trên mức quy định tại điểm a khoản 1 Điều 24 Luật số 69/2014/QH13.

d) Dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp có giá trị trên mức quy định tại điểm a khoản 4 Điều 28 Luật số 69/2014/QH13.

Trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt các dự án và phương án quy định tại khoản 2 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Quyết định đề Chủ tịch Công ty ký hợp đồng thuê, cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản của doanh nghiệp có giá trị lớn hơn mức phân cấp cho Chủ tịch



Công ty theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định hướng dẫn của Chính phủ.

5. Phê duyệt phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định có giá trị lớn hơn mức phân cấp cho Chủ tịch Công ty theo quy định của Luật số 69/2014/QH13 và quy định hướng dẫn của Chính phủ.

6. Quyết định chủ trương đầu tư ra nước ngoài, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Quốc hội hoặc thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về đầu tư, pháp luật về quản lý ngoại hối và pháp luật có liên quan.

7. Quyết định chủ trương góp vốn, tăng, giảm vốn góp, chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp đầu tư tại Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

8. Quyết định chủ trương tiếp nhận Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành Công ty con, Công ty liên kết của doanh nghiệp.

9. Phê duyệt báo cáo tài chính (hoặc ủy quyền phê duyệt báo cáo tài chính), phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của doanh nghiệp.

10. Thực hiện việc đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết định việc chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp tại Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trong trường hợp giá trị chuyển nhượng thấp hơn giá trị ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp sau khi đã bù trừ dự phòng tổn thất vốn đầu tư.

11. Phê duyệt chủ trương để Chủ tịch Công ty quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể Chi nhánh, Văn phòng đại diện và các đơn vị trực thuộc của Công ty theo quy định của pháp luật.

### **Điều 16. Tổ chức thực hiện quyền và trách nhiệm về giám sát, kiểm tra và đánh giá hoạt động của Công ty**

1. UBND tỉnh tổ chức thực hiện giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển, việc tuyển dụng lao động, thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng của Công ty; có ý kiến về việc giám sát, kiểm tra, thanh tra của cơ quan, tổ chức khác có thẩm quyền đối với hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định của Luật số 69/2014/QH13 và quy định hướng dẫn của Chính phủ.

2. UBND tỉnh tổ chức thực hiện đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý, điều hành của người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định hướng dẫn của Chính phủ.

3. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện thanh tra hoạt động của Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra và quy định pháp luật có liên quan.

## **Chương IV**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY**

#### **Điều 17. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty**

1. Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm người đại diện theo ủy quyền làm Chủ tịch Công ty để thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật liên quan.

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty, bao gồm:

a) Chủ tịch Công ty.

b) Giám đốc Công ty.

c) Kiểm soát viên.

d) Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Bộ máy giúp việc.

3. Chủ tịch UBND tỉnh có quyền thay thế người đại diện theo ủy quyền bất cứ khi nào.

4. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý điều hành của Công ty có thể thay đổi để phù hợp với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh sau khi được UBND tỉnh chấp thuận bằng văn bản.

#### **Điều 18. Chủ tịch Công ty**

1. Chủ tịch Công ty do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm theo quy định của pháp luật, với nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá hai nhiệm kỳ.

2. Chủ tịch Công ty thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người đại diện UBND tỉnh trực tiếp tại Công ty theo quy định của Luật số 69/2014/QH13; các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại các Điều 19, 20 của Điều lệ này.

3. Tiền lương, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch Công ty do UBND tỉnh quyết định và được tính vào chi phí quản lý Công ty.

4. Chủ tịch Công ty sử dụng bộ máy quản lý, điều hành, bộ phận giúp việc (nếu có) và con dấu của Công ty để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Công ty tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước trước khi quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

5. Các quyết định thuộc thẩm quyền quy định tại khoản 2, Điều này phải được lập thành văn bản, ký tên với chức danh Chủ tịch Công ty.

6. Trường hợp, Chủ tịch Công ty vắng mặt ở Việt Nam trên 30 ngày phải được chấp thuận của UBND tỉnh bằng văn bản và phải có văn bản ủy quyền cho người khác thực hiện một số quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Công ty theo quy định và báo cáo UBND tỉnh để theo dõi chỉ đạo. Các trường hợp ủy quyền khác thực hiện theo quy định tại Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

#### **Điều 19. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Công ty**

Chủ tịch Công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Quyết định các nội dung theo quy định tại Luật số 69/2014/QH13.

b) Quyết định bổ nhiệm, cho từ chức, miễn nhiệm và phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh quản lý doanh nghiệp theo quy định của UBND tỉnh.

c) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể Chi nhánh, Văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc.

d) Quyết định kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm, chủ trương phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ của Công ty.

đ) Tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ và quyết định thành lập đơn vị kiểm toán nội bộ của Công ty.

e) Chủ động quyết định và chịu trách nhiệm về việc quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch công ty theo quy định tại Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Luật doanh nghiệp, quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ của doanh nghiệp.

g) Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong quản lý điều hành đối với Giám đốc Công ty.

h) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

### **Điều 20. Trách nhiệm của Chủ tịch Công ty**

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, quyết định của UBND tỉnh.

2. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty và Nhà nước.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và Nhà nước; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Chịu trách nhiệm cá nhân khi lợi dụng danh nghĩa Công ty thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; tiến hành kinh doanh hoặc giao dịch khác không nhằm phục vụ lợi ích của Công ty và gây thiệt hại cho người khác; thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn khi có nguy cơ rủi ro tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.

5. Chủ tịch Công ty chịu trách nhiệm đề nghị UBND tỉnh:

a) Quyết định tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản Công ty;

b) Ban hành điều lệ, sửa đổi, bổ sung điều lệ; quyết định, điều chỉnh vốn điều lệ;

c) Phê duyệt chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp;

d) Phê duyệt phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, dự án đầu tư ra nước ngoài của doanh nghiệp có giá trị trên mức phân cấp cho Chủ tịch công ty theo quy định của pháp luật;

e) Cấp vốn để thực hiện việc đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp;

g) Phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của doanh nghiệp.

6. Chủ tịch Công ty chịu trách nhiệm đề nghị cơ quan được UBND tỉnh ủy quyền:

a) Trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho từ chức, miễn nhiệm đối với Chủ tịch công ty;

b) Trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét cho ý kiến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức đối với Giám đốc Công ty.

## **Điều 21. Tiêu chuẩn và điều kiện Chủ tịch Công ty**

1. Thường trú tại Việt Nam và phải là công dân Việt Nam.
2. Đạt tiêu chuẩn chung của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn của chức danh do cấp có thẩm quyền ban hành.
3. Tốt nghiệp đại học trở lên, có năng lực kinh doanh và quản lý doanh nghiệp. Chủ tịch Công ty phải có kinh nghiệm ít nhất 03 năm làm công tác quản lý, điều hành Công ty thuộc ngành, nghề kinh doanh chính hoặc ngành nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.
4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao do cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.
5. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu; Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty và Kiểm soát viên Công ty.
6. Không phải là cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc không phải là người quản lý, điều hành tại doanh nghiệp thành viên.
7. Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc của doanh nghiệp nhà nước.
8. Không đang trong thời gian thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
9. Không đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử.
10. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp nhà nước theo ngành, lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty (nếu có) và theo các quy định của UBND tỉnh.

## **Điều 22. Miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch Công ty**

1. Chủ tịch Công ty bị miễn nhiệm trong những trường hợp sau đây:
  - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 21 của Điều lệ này.
  - b) Có đơn xin từ chức và được UBND tỉnh chấp thuận bằng văn bản.
  - c) Có quyết định điều chuyển, bố trí công việc khác hoặc nghỉ hưu.
  - d) Không đủ năng lực, trình độ, uy tín để thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao thuộc một trong các trường hợp sau đây:
    - Trong 02 năm liên tiếp của nhiệm kỳ giữ chức vụ bị đánh giá, phân loại ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.
    - Trong 01 nhiệm kỳ hoặc trong 02 nhiệm kỳ liên tiếp bị 02 lần xử lý kỷ luật liên quan đến chức trách, nhiệm vụ được giao.
    - Để tổ chức, đơn vị được giao phụ trách mất đoàn kết hoặc làm tổ chức, đơn vị mất đoàn kết theo kết luận của cấp có thẩm quyền.

- Bị cơ quan kiểm tra, thanh tra có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về vi phạm tư cách đạo đức hoặc vi phạm quy định về những việc đảng viên không được làm đối với người quản lý là đảng viên.

đ) Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

e) Không đủ sức khỏe hoặc không còn uy tín để giữ chức vụ Chủ tịch Công ty.

g) Có hành vi vi phạm pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau:

- Vi phạm pháp luật bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo mà yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế.

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức kỷ luật cách chức.

2. Việc miễn nhiệm đối với Chủ tịch Công ty không chờ đến hết thời hạn giữ chức vụ được bổ nhiệm hoặc chờ đến tuổi nghỉ hưu theo quy định.

3. Chủ tịch Công ty bị cách chức trong những trường hợp sau:

a) Sử dụng giấy tờ không hợp pháp để được bổ nhiệm chức vụ.

b) Công ty không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch hằng năm, không bảo toàn và phát triển vốn đầu tư theo yêu cầu của UBND tỉnh mà không giải trình được nguyên nhân khách quan hoặc giải trình nguyên nhân mà không được UBND tỉnh chấp thuận bằng văn bản.

c) Bị truy tố và bị Tòa án tuyên án có tội.

d) Không trung thực trong thực thi quyền, nghĩa vụ hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ, sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính và kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty.

đ) Vi phạm ở mức độ rất nghiêm trọng quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn mại dâm và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

e) Để Công ty lâm vào tình trạng phá sản nhưng không nộp đơn yêu cầu phá sản; Công ty thuộc diện tổ chức lại, giải thể mà không tiến hành các thủ tục để tổ chức lại, giải thể mà không có lý do được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

4. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm, cách chức, UBND tỉnh xem xét tuyển chọn, bổ nhiệm người khác thay thế. Trình tự, thủ tục xem xét miễn nhiệm, từ chức thực hiện theo các bước tại Điều 27, 28 Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND.

### **Điều 23. Giám đốc Công ty**

1. Giám đốc Công ty được Chủ tịch Công ty Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức sau khi cơ quan được UBND tỉnh ủy quyền quản lý doanh nghiệp trình và được chấp thuận bằng văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Nhiệm kỳ Giám đốc Công ty tối đa là 05 năm.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện của Giám đốc Công ty

a) Thường trú tại Việt Nam và phải là công dân Việt Nam.

b) Đạt tiêu chuẩn chung của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn của chức danh do cấp có thẩm quyền quy định.

c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

d) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu.

đ) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của Chủ tịch Công ty.

e) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của Phó Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty.

g) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Kiểm soát viên Công ty.

h) Không đồng thời là cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước hoặc tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.

i) Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc tại Công ty hoặc ở doanh nghiệp nhà nước khác.

k) Có đủ năng lực hành vi dân sự; có đủ sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật.

l) Không đang trong thời gian thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên; không đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử.

m) Không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác.

o) Các tiêu chuẩn khác theo Quy định của UBND tỉnh và pháp luật liên quan (nếu có).

#### **Điều 24. Quyền hạn và nghĩa vụ của Giám đốc Công ty:**

Giám đốc Công ty có nhiệm vụ điều hành các hoạt động hàng ngày của Công ty và có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, phương án kinh doanh, kế hoạch đầu tư của Công ty.

2. Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện các quyết định của UBND tỉnh và nghị quyết, quyết định của Chủ tịch Công ty.

3. Quyết định các công việc hàng ngày của Công ty.

4. Ban hành Quy chế quản lý nội bộ của Công ty đã được Chủ tịch Công ty chấp thuận.

5. Ký hợp đồng, thỏa thuận nhân danh Công ty, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Công ty.

6. Bổ nhiệm, thuê, miễn nhiệm, cách chức, chấm dứt hợp đồng đối với các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Công ty.

7. Tuyển dụng lao động.

8. Lập và trình Chủ tịch Công ty báo cáo định kỳ hàng quý, hàng năm về kết quả thực hiện mục tiêu kế hoạch kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm.

9. Kiến nghị phương án tổ chức lại Công ty, khi xét thấy cần thiết.

10. Kiến nghị phân bổ, sử dụng lợi nhuận sau thuế, các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty.

11. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 25. Miễn nhiệm, cách chức đối với Giám đốc Công ty**

1. Giám đốc Công ty bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 23 của Điều lệ.
- b) Có đơn xin nghỉ việc.
- c) Có hành vi vi phạm pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau đây:
  - Vi phạm pháp luật bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo mà yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế.
  - Bị cấp có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức kỷ luật cách chức.
- d) Không đủ năng lực, trình độ, uy tín để thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao thuộc một trong các trường hợp sau đây:
  - Trong 02 năm liên tiếp của nhiệm kỳ giữ chức vụ bị đánh giá, phân loại ở mức không hoàn thành nhiệm vụ.
  - Trong 01 nhiệm kỳ hoặc trong 02 nhiệm kỳ liên tiếp bị 02 lần xử lý kỷ luật liên quan đến chức trách, nhiệm vụ được giao.
  - Để tổ chức, đơn vị được giao phụ trách mất đoàn kết hoặc làm tổ chức, đơn vị mất đoàn kết theo kết luận của cấp có thẩm quyền.
  - Bị cơ quan kiểm tra, thanh tra có thẩm quyền kết luận bằng văn bản về vi phạm tư cách đạo đức hoặc vi phạm quy định về những việc đảng viên không được làm đối với người quản lý là đảng viên.

đ) Các quy định khác của pháp luật có liên quan và UBND tỉnh (nếu có).

2. Giám đốc Công ty bị cách chức trong các trường hợp sau đây:

- a) Sử dụng giấy tờ không hợp pháp để được bổ nhiệm chức vụ.
- b) Công ty không bảo toàn được vốn theo quy định pháp luật.
- c) Công ty không hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh hằng năm;
- d) Không có đủ trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu của chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh mới của Công ty.
- đ) Công ty vi phạm pháp luật hoặc có hoạt động kinh doanh trái với quy định của pháp luật.
- e) Vi phạm một trong số các nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Điều 24 của Điều lệ này.
- g) Bị truy tố và bị Tòa án tuyên là có tội.
- h) Không trung thực trong thực thi quyền, nghĩa vụ hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ, sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
- i) Vi phạm ở mức độ rất nghiêm trọng quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn mại dâm và các quy định khác của pháp luật có liên quan;
- k) Để công ty vào tình trạng phá sản nhưng không nộp đơn yêu cầu phá sản; công ty thuộc diện tổ chức lại, giải thể, chuyển đổi sở hữu mà không tiến hành các thủ tục để tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu mà không có lý do được cấp có thẩm quyền chấp thuận.
- l) Các quy định khác của pháp luật có liên quan và UBND tỉnh (nếu có).

**Điều 26. Môi quan hệ giữa Chủ tịch Công ty với Giám đốc Công ty trong quản lý, điều hành:**

1. Khi tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Chủ tịch Công ty, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho Công ty thì Giám đốc báo cáo với Chủ tịch Công ty để xem xét, điều chỉnh lại Nghị quyết, Quyết định. Trường Chủ tịch Công ty không điều chỉnh lại Nghị quyết, Quyết định thì Giám đốc có thể báo cáo UBND tỉnh, nhưng vẫn phải thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Chủ tịch Công ty.

2. Giám đốc lập và gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh hằng tháng, quý, năm và phương hướng thực hiện trong kỳ tới của Công ty cho Chủ tịch Công ty; có trách nhiệm báo cáo đột xuất về các vấn đề quản trị, tổ chức quản lý và điều hành Công ty theo yêu cầu của Chủ tịch Công ty.

3. Giám đốc phải mời Chủ tịch Công ty hoặc người được Chủ tịch Công ty ủy quyền tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp do Giám đốc chủ trì để chuẩn bị các báo cáo, đề án trình Chủ tịch Công ty hoặc trình UBND tỉnh do Giám đốc chủ trì để phối hợp chuẩn bị nội dung có liên quan. Chủ tịch Công ty hoặc người được Chủ tịch Công ty tham dự có quyền phát biểu ý kiến nhưng không kết luận cuộc họp.

**Điều 27. Kiểm soát viên**

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật. Kiểm soát viên có nhiệm kỳ không quá ba (03) năm và được Chủ tịch UBND tỉnh xem xét bổ nhiệm lại nếu hoàn thành nhiệm vụ và đáp ứng được các tiêu chuẩn, điều kiện của Kiểm soát viên nhưng không quá 02 nhiệm kỳ.

2. Chủ tịch UBND tỉnh lựa chọn, quyết định bổ nhiệm cán bộ, công chức do mình quản lý làm Kiểm soát viên và có trách nhiệm bố trí công việc phù hợp cho cán bộ, công chức khi thôi làm Kiểm soát viên.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện, chế độ làm việc, quyền, trách nhiệm của Kiểm soát viên thực hiện theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp nhà nước và quy định khác của pháp luật liên quan.

4. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên:

a) Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên được xác định trên cơ sở mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thời gian làm việc tại Công ty, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

b) Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên do UBND tỉnh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, chi trả.

5. Trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm Kiểm soát viên thực hiện theo quy định của UBND tỉnh.

**Điều 28. Hợp đồng, giao dịch với những người liên quan**

1. Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty:

a) Không được bổ nhiệm vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của mình giữ chức danh Kế toán trưởng, Thủ quỹ của Công ty.



b) Báo cáo UBND tỉnh về các hợp đồng kinh tế, dân sự của Công ty ký kết với vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty. Trường hợp, phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi mà hợp đồng chưa được ký kết thì có quyền yêu cầu Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty không được ký kết hợp đồng đó. Nếu hợp đồng đã được ký kết thì bị coi là vô hiệu, Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Công ty và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các trường hợp khác thực hiện theo Điều 86 của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của UBND tỉnh (nếu có).

### **Điều 29. Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và Bộ máy giúp việc**

1. Số lượng Phó Giám đốc không quá 03 người; có nhiệm vụ giúp Giám đốc điều hành Công ty theo phân công, ủy quyền của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, ủy quyền.

Chủ tịch Công ty quyết định cơ cấu, số lượng và dự kiến phân công công tác đối với Phó Giám đốc Công ty theo quy mô và đặc điểm sản xuất, kinh doanh của Công ty trong quá trình hoạt động.

2. Kế toán trưởng có nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ theo phân công, ủy quyền của Giám đốc và phù hợp với quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan.

3. Thời hạn bổ nhiệm đối với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng không quá 5 (năm) năm. Phó Giám đốc, Kế toán trưởng có thể được xem xét bổ nhiệm lại.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Phó Giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật đối với doanh nghiệp nhà nước, quy định của UBND tỉnh và pháp luật khác có liên quan.

5. Bộ máy giúp việc gồm: Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc có chức năng tham mưu, giúp việc Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty quản lý, điều hành Công ty; thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh đối với các doanh nghiệp khác. Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc do Giám đốc Công ty quyết định sau khi trao đổi, thống nhất trong Ban Giám đốc và được Chủ tịch Công ty chấp thuận bằng văn bản.

### **Điều 30. Đơn vị trực thuộc**

1. Đơn vị trực thuộc Công ty không có vốn và tài sản riêng. Toàn bộ vốn, tài sản của đơn vị trực thuộc được hạch toán kế toán tập trung tại Công ty và thuộc sở hữu Công ty. Đơn vị trực thuộc thực hiện các hoạt động tài chính, tổ chức và nhân sự theo phân cấp của Công ty quy định trong Điều lệ hoặc Quy chế hoạt động của đơn vị trực thuộc do Giám đốc Công ty xây dựng, trình Chủ tịch Công ty phê duyệt. Công ty chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các đơn vị trực thuộc theo cam kết.

2. Văn phòng đại diện, Chi nhánh và các địa điểm kinh doanh hoạt động theo quy chế do Chủ tịch Công ty chấp thuận và Giám đốc Công ty ký ban hành phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Trong quá trình hoạt động, Chủ tịch Công ty quyết định thành lập mới hoặc chấm dứt hoạt động các Chi

nhánh, Văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 31. Hình thức tham gia quản lý Công ty của người lao động**

Người lao động tham gia quản lý Công ty thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

1. Hội nghị toàn thể hoặc Hội nghị đại biểu người lao động Công ty.
2. Tổ chức Công đoàn Công ty.
3. Ban Thanh tra nhân dân Công ty.
4. Thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

**Điều 32. Nội dung tham gia quản lý Công ty của người lao động**

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và đề xuất với cấp có thẩm quyền các vấn đề sau:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các nội quy, quy chế nội bộ Công ty liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động.

b) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết.

c) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, sắp xếp bố trí lao động.

d) Phương án tổ chức lại, chuyển đổi Công ty.

đ) Tham gia bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh quản lý, điều hành Công ty khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật.

e) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tập thể người lao động trong Công ty có quyền tham gia giám sát:

a) Việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị người lao động.

b) Việc thực hiện các nội quy, quy định, quy chế, Điều lệ của Công ty; thực hiện thỏa ước lao động tập thể; thực hiện hợp đồng lao động; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động.

c) Việc thu và sử dụng các loại quỹ do người lao động đóng góp.

d) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và tranh chấp lao động; kết quả thi đua, khen thưởng hằng năm.

3. Hằng năm, Công ty có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức Hội nghị người lao động để bàn giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh mà Chủ tịch Công ty đã thông qua; đánh giá việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, các nội quy, quy chế của Công ty và những vấn đề khác liên quan tới quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

4. Quan hệ giữa Công ty và người lao động thực hiện theo các quy định của pháp luật về lao động. Giám đốc Công ty lập kế hoạch báo cáo Chủ tịch Công ty thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phúc lợi, khen thưởng, kỷ luật đối với người quản lý và người lao động trong Công ty cũng như mối quan hệ giữa Công ty với tổ chức Công đoàn.

## **Chương V**

### **QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**

#### **Điều 33. Vốn điều lệ**

1. Vốn điều lệ quy định tại Điều 5 của Điều lệ này có thể tăng trong quá trình hoạt động. UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tăng vốn điều lệ cho Công ty căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ, chiến lược phát triển và mở rộng quy mô, hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Mức vốn điều lệ điều chỉnh tăng được xác định tối thiểu cho 3 năm, kể từ năm quyết định điều chỉnh tăng vốn điều lệ.

2. Hồ sơ, thủ tục và phương pháp xác định tăng vốn điều lệ; quyền, trách nhiệm và nguồn bổ sung tăng vốn điều lệ theo quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

#### **Điều 34. Quản lý tài chính Công ty**

Quản lý tài chính của Công ty thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính Công ty do UBND tỉnh ban hành phù hợp với quy định của Luật số 69/2014/QH13 và Nghị định số 91/2015/NĐ-CP và các quy định của pháp luật liên quan.

1. Quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Công ty.
2. Quản lý doanh thu, chi phí và kết quả hoạt động kinh doanh, trong đó có quy định về phân phối thu nhập, sử dụng các quỹ.
3. Kế hoạch tài chính, chế độ kế toán, thống kê và kiểm toán.
4. Những nội dung khác có liên quan.

## **Chương VI**

### **TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY**

#### **Điều 35. Tổ chức lại Công ty**

Các hình thức, điều kiện, thẩm quyền quyết định, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức lại Công ty thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm Chủ sở hữu và Công ty TNHH một thành viên là Công ty con của Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm Chủ sở hữu và các quy định của pháp luật liên quan.

#### **Điều 36. Chuyển đổi chủ sở hữu Công ty**

UBND tỉnh quyết định chuyển đổi chủ sở hữu Công ty theo quy định của pháp luật liên quan.

#### **Điều 37. Tạm ngừng kinh doanh**

1. UBND tỉnh quyết định việc tạm ngừng kinh doanh của Công ty theo đề nghị của Chủ tịch Công ty.

2. Công ty tổ chức thực hiện tạm ngừng kinh doanh theo quyết định của UBND tỉnh phù hợp với Điều 200 của Luật Doanh nghiệp, Điều 23 của Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ.

#### **Điều 38. Giải thể Công ty**

Việc giải thể Công ty thực hiện theo quy định từ Điều 24 đến Điều 31, Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ.

#### **Điều 39. Phá sản Công ty**

Việc phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của Luật Phá sản.

## **Chương VII**

### **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, CÔNG KHAI THÔNG TIN**

#### **Điều 40. Trách nhiệm báo cáo và thông tin**

1. Theo định kỳ hằng quý, Giám đốc có trách nhiệm gửi Chủ tịch Công ty những báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty.
- b) Báo cáo tài chính.
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty và các báo cáo khác theo quy định.

2. Chủ tịch Công ty có quyền yêu cầu Giám đốc, các cán bộ quản lý của Công ty cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch Công ty.

3. Giám đốc là người chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của Công ty.

#### **Điều 41. Báo cáo và thông tin cho UBND tỉnh, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan theo quy định của pháp luật**

1. Chủ tịch Công ty báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính:

- a) Báo cáo về tình hình kinh doanh và tài chính của Công ty.
- b) Báo cáo về tình hình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch Công ty về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền hoặc ghi tại quyết định bổ nhiệm (nếu có).

c) Các báo cáo khác theo quy định của Điều lệ Công ty và của pháp luật về chế độ thông tin, báo cáo của doanh nghiệp nhà nước.

2. Kiểm soát viên báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính:

a) Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty trong tổ chức thực hiện quyền Chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Công ty.

b) Báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh.

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý và các tài liệu khác theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật về chế độ báo cáo, thông tin của doanh nghiệp nhà nước.

3. Các báo cáo định kỳ được lập hằng quý. Báo cáo đột xuất được lập và gửi theo yêu cầu của UBND tỉnh, Sở Tài chính.

#### **Điều 42. Công bố thông tin định kỳ**

1. Công ty phải công bố định kỳ trên trang thông tin điện tử của Công ty và của UBND tỉnh những thông tin sau đây:

- a) Thông tin cơ bản về Công ty và điều lệ Công ty.
- b) Mục tiêu tổng quát, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch kinh doanh hằng năm.

c) Báo cáo và tóm tắt báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập.

d) Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm và 03 năm gần nhất tính đến năm báo cáo.

đ) Báo cáo về thực trạng quản trị, cơ cấu tổ chức Công ty.

2. Báo cáo thực trạng quản trị Công ty bao gồm các thông tin sau đây:

a) Thông tin về UBND tỉnh, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu UBND tỉnh.

b) Thông tin về người quản lý Công ty, bao gồm: Trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, cách thức được bổ nhiệm, công việc quản lý được giao, mức tiền lương, tiền thưởng, cách thức trả tiền lương và các lợi ích khác; những người có liên quan và lợi ích có liên quan của họ đối với Công ty; bản tự kiểm điểm, đánh giá hằng năm của họ trên cương vị là người quản lý Công ty.

c) Các quyết định có liên quan của UBND tỉnh; các quyết định, nghị quyết của Chủ tịch Công ty.

d) Thông tin về hoạt động của Kiểm soát viên.

đ) Thông tin về Hội nghị người lao động; số lượng lao động bình quân năm và tại thời điểm báo cáo, tiền lương, lợi ích khác bình quân năm của người lao động.

e) Báo cáo kết luận của cơ quan thanh tra (nếu có) và các báo cáo của Kiểm soát viên.

g) Thông tin về các bên có liên quan của Công ty, giao dịch của Công ty với bên có liên quan.

h) Các thông tin khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

3. Thông tin được báo cáo và công bố phải đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định của pháp luật.

4. Người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền công bố thông tin thực hiện công bố thông tin. Người đại diện theo pháp luật phải chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, trung thực và chính xác của thông tin được công bố.

5. Các nội dung khác theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước.

#### **Điều 43. Công bố thông tin bất thường**

1. Công ty phải công bố trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở chính và địa điểm kinh doanh của Công ty về các thông tin bất thường trong thời hạn 36 giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

a) Tài khoản của Công ty tại Ngân hàng bị phong tỏa hoặc được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa.

b) Tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động hoặc giấy phép khác có liên quan đến kinh doanh của Công ty;

c) Sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hoạt động hoặc bất kỳ giấy phép, giấy chứng nhận khác có liên quan đến hoạt động của Công ty.

d) Thay đổi người quản lý Công ty, gồm Chủ tịch Công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng.

đ) Có quyết định kỷ luật, khởi tố, có bản án, quyết định của Tòa án đối với một trong số các Người quản lý Công ty.

e) Có kết luận của cơ quan thanh tra hoặc của cơ quan quản lý thuế về việc vi phạm pháp luật của Công ty.

g) Có quyết định thay đổi tổ chức kiểm toán độc lập, hoặc bị từ chối kiểm toán báo cáo tài chính.

h) Có quyết định, thành lập, giải thể, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi Công ty con; quyết định đầu tư, giảm vốn hoặc thoái vốn đầu tư tại các Công ty khác.

2. Các nội dung khác theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước.

## **Chương VIII** **SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY** **VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC**

### **Điều 44. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Chủ tịch Công ty kiến nghị UBND tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty phù hợp với tình hình quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

### **Điều 45. Quản lý, sử dụng con dấu của Công ty**

Chủ tịch Công ty, Giám đốc Công ty có trách nhiệm quản lý và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

### **Điều 46. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ**

Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong Công ty trước hết phải được thực hiện theo phương thức thương lượng, hòa giải. Trường hợp, không đạt được thỏa thuận giữa các bên thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa tranh chấp ra các cơ quan chức năng để giải quyết theo thẩm quyền.

## **Chương IX** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 47. Phạm vi thi hành**

1. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, các phòng và đơn vị trực thuộc, người lao động của Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Nam chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Điều lệ này.

2. Trường hợp, có những quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được quy định tại Điều lệ này hoặc những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này, thì những quy định mới của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của Công ty./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Đình Tùng**